

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
BAN AN TOÀN GIAO THÔNG

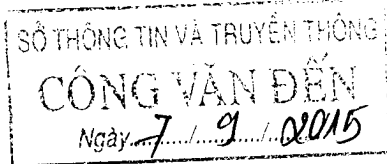
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142/BATGT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 8 năm 2015

V/v tuyên truyền, xử lý vi phạm trong
hoạt động xe tải theo lộ trình quy định

Kính gửi:



- Sở Giao thông vận tải;
- Công an tỉnh;
- Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Đồng Nai;
- Thành viên Ban ATGT tỉnh;
- Ban ATGT các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Tiếp tục thực hiện chủ đề: **“Siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện”** với mục tiêu **“Tính mạng con người là trên hết”**. Ngày 10/8/2015 Ủy ban ATGT Quốc gia triển khai Công văn số 323/UBATGTQG về kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động xe tải theo lộ trình quy định. Theo đó, chỉ đạo kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động xe tải như: Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô; phù hiệu xe kinh doanh vận tải; thiết bị giám sát hành trình xe được quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh bằng xe ô tô (có hiệu lực thi hành từ 01/12/2014); Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 7/11/2014 của Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ (có hiệu lực thi hành từ 01/01/2015). Thực hiện nội dung chỉ đạo trên, Ban ATGT tỉnh đề nghị Sở GTVT, Công an tỉnh, thành viên Ban ATGT tỉnh và Ban ATGT các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo thực hiện nội dung sau đây:

1. Sở Giao thông vận tải: Tiếp tục thực hiện việc cấp và quản lý Giấy phép kinh doanh vận tải; phù hiệu xe kinh doanh vận tải; thiết bị giám sát hành trình xe theo lộ trình quy định đối với xe kinh doanh vận tải bằng ô tô và kinh doanh vận tải hàng hóa (kể cả doanh nghiệp bổ sung thêm phương tiện).

2. Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Ban ATGT các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa: Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông tiến hành kiểm tra, xử phạt chủ phương tiện và lái xe đối với các hành vi thực hiện hoạt động kinh doanh vận tải mà không có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, không gắn phù hiệu xe kinh doanh vận tải và thiết bị giám sát hành trình đối với phương tiện kinh doanh vận tải theo lộ trình các quy định trên có hiệu lực.

3. Các sở, ban, ngành thành viên Ban ATGT tỉnh, Văn phòng Ban ATGT tỉnh, Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Đồng Nai, Công TTĐT tỉnh, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chủ phương tiện kinh doanh vận tải

chủ động thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô.

4. Trích dẫn nội dung quy định về lộ trình thực hiện đối với Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô; phù hiệu xe kinh doanh vận tải; thiết bị giám sát hành trình xe

a) Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 20, Nghị định 86/2014/NĐ-CP):

- Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa phải có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (sau đây gọi chung là Giấy phép kinh doanh).

- Đối với những loại hình kinh doanh vận tải chưa được cấp Giấy phép kinh doanh trước khi Nghị định này có hiệu lực thì việc cấp Giấy phép kinh doanh được thực hiện theo lộ trình sau đây:

+ Trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 đối với xe đầu kéo rơ moóc, sơ mi rơ moóc kinh doanh vận tải (trừ xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công - ten – nơ đã thực hiện);

+ Trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 10 tấn trở lên;

+ Trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 07 tấn đến dưới 10 tấn;

+ Trước ngày 01 tháng 01 năm 2017 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 3,5 tấn đến dưới 07 tấn;

+ Trước ngày 01 tháng 7 năm 2018 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế dưới 3,5 tấn.

b) Đối với những loại xe chưa được gắn phù hiệu trước khi Nghị định 86/2014/NĐ-CP có hiệu lực thì việc gắn phù hiệu được thực hiện theo lộ trình sau đây:

Khoản 4, Điều 11 Nghị định 86/2014/NĐ-CP quy định lộ trình đối với Phù hiệu “XE TẢI” và “XE BUÝT” như sau:

- Trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 đối với xe buýt, xe đầu kéo kéo rơ moóc, sơ mi rơ moóc kinh doanh vận tải;

- Trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 10 tấn trở lên;

- Trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 07 tấn đến dưới 10 tấn;

- Trước ngày 01 tháng 01 năm 2017 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 3,5 tấn đến dưới 07 tấn;

- Trước ngày 01 tháng 7 năm 2018 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế dưới 3,5 tấn.

Khoản 3, Điều 66 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT quy định lộ trình đối với phù hiệu các loại xe kinh doanh vận tải còn lại như sau:

Các loại phù hiệu theo quy định tại Thông tư số 18/2013/TT-BGTVT ngày 6 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ được tiếp tục sử dụng cho đến khi được cấp lại phù hiệu mới theo lộ trình như sau:

- Từ ngày 01 tháng 07 năm 2016 đối với phù hiệu “XE CHẠY TUYẾN CỐ ĐỊNH”;

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đối với phù hiệu “XE TAXI”;

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đối với phù hiệu “XE HỢP ĐỒNG”;

- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 đối với phù hiệu “XE CÔNG-TEN-NƠ”;

- Phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” và “XE NỘI BỘ” được sử dụng kể từ khi Thông tư 63/2014/TT-BGTVT có hiệu lực thi hành.

c) Quy định lộ trình về Thiết bị giám sát hành trình xe (Điều 14, Nghị định 86/2014/NĐ-CP):

- Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách, xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công - ten - nơ, xe đầu kéo kéo rơ moóc, sơ mi rơ moóc hoạt động kinh doanh vận tải và xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa phải gắn thiết bị giám sát hành trình, thiết bị giám sát hành trình phải đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt và hoạt động liên tục trong thời gian xe tham gia giao thông.

- Thiết bị giám sát hành trình của xe phải bảo đảm tối thiểu các yêu cầu sau đây:

- + Lưu giữ và truyền dẫn các thông tin theo quy định của Bộ Giao thông vận tải;

- + Thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe được sử dụng trong quản lý nhà nước về hoạt động vận tải, quản lý hoạt động của đơn vị kinh doanh vận tải và cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra khi có yêu cầu.

- Đối với những loại xe chưa được lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trước khi Nghị định 86/2014/NĐ-CP có hiệu lực thì việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình được thực hiện theo lộ trình sau đây:

- + Trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 đối với xe taxi, xe đầu kéo kéo rơ moóc, sơ mi rơ moóc kinh doanh vận tải;

- + Trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 10 tấn trở lên;

- + Trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 07 tấn đến dưới 10 tấn;

- + Trước ngày 01 tháng 01 năm 2017 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế từ 3,5 tấn đến dưới 07 tấn;

+ Trước ngày 01 tháng 7 năm 2018 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa có trọng tải thiết kế dưới 3,5 tấn.

Kết quả thực hiện, yêu cầu báo cáo trong báo cáo định kỳ của các sở, ban, ngành, địa phương về Ban ATGT tỉnh. Giao Văn phòng Ban ATGT tỉnh theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện tại các đơn vị, địa phương, tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định. / *Bôn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBATGTQG (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh, TB.ATGT tỉnh (b/cáo);
- PCT.UBND tỉnh Trần Văn Vĩnh (b/cáo);
- PTB. Huỳnh Tiến Mạnh (P/h chỉ đạo);
- Công TTĐT tỉnh, Báo: ĐN, LĐĐN, Đài PTTH ĐN;
- Lưu: VT.



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ GTVT
Nguyễn Văn Điệp**